

Số: /KH-STP

Lạng Sơn, ngày tháng 02 năm 2026

KẾ HOẠCH
Thực hiện công tác Cải cách hành chính của Sở Tư pháp
giai đoạn 2026 - 2030

Thực hiện Kế hoạch số 316/KH-UBND ngày 09/12/2025 của UBND tỉnh Lạng Sơn về Cải cách hành chính Nhà nước tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2026 - 2030. Sở Tư pháp xây dựng Kế hoạch thực hiện công tác Cải cách hành chính (CCHC) giai đoạn 2026 - 2030 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tập trung triển khai thực hiện đồng bộ, toàn diện, có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ theo Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ, ban hành Chương trình tổng thể CCHC Nhà nước giai đoạn 2021 - 2030 và Nghị quyết số 60-NQ/TU ngày 15/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh CCHC trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021-2030.

2. Yêu cầu

2.1. Các nội dung CCHC được tiến hành đồng bộ, thống nhất, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với điều kiện thực tiễn; gắn với nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy và hành động sáng tạo, đổi mới lề lối làm việc trên cơ sở đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số, thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động của Sở Tư pháp; đáp ứng yêu cầu về hội nhập quốc tế, hội nhập khu vực.

2.2. CCHC phải xuất phát từ lợi ích của người dân, doanh nghiệp; lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm; lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp là thước đo đánh giá chất lượng phục vụ của Sở Tư pháp.

2.3. Xác định rõ trách nhiệm của Sở Tư pháp và người đứng đầu trong việc triển khai thực hiện CCHC và đề ra các giải pháp, góp phần nâng cao các chỉ số đánh giá tình.

2.4. Kế thừa, phát huy kết quả đạt được của giai đoạn trước; chủ động, sáng tạo trong việc áp dụng các giải pháp mới, bảo đảm CCHC thực sự là một trong những khâu đột phá trong chiến lược phát triển của Sở Tư pháp trong giai đoạn mới.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tiếp tục xây dựng, phối hợp xây dựng nền hành chính dân chủ, pháp quyền, chuyên nghiệp, hiện đại, tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, có năng lực kiến tạo

phát triển, liên chính, phục vụ Nhân dân và tập trung vào 6 nội dung: cải cách thể chế, cải cách thủ tục hành chính, cải cách tổ chức bộ máy, cải cách chế độ công vụ, cải cách tài chính công và xây dựng, phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số; đồng thời khắc phục triệt để các tồn tại, hạn chế của giai đoạn 2021 - 2025.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Về cải cách thể chế

- 100% văn bản quy phạm pháp luật do Sở Tư pháp tham mưu được xây dựng, ban hành đúng thẩm quyền, hình thức, trình tự, thủ tục quy định; 100% văn bản được cấp có thẩm quyền giao quy định chi tiết thuộc lĩnh vực quản lý của Sở Tư pháp được ban hành kịp thời, tạo hành lang pháp lý đồng bộ, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý Nhà nước. Thẩm định kịp thời, có chất lượng các dự thảo VBQPPL do các sở, ngành chủ trì soạn thảo gửi trước khi trình HĐND và UBND tỉnh ban hành.

- Tăng cường kiểm tra, xử lý, rà soát VBQPPL của tỉnh để kịp thời phát hiện, xử lý văn bản không phù hợp, mâu thuẫn, chồng chéo với những quy định của pháp luật và tình hình kinh tế - xã hội, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của người dân, doanh nghiệp; tổ chức thực hiện tốt hệ thống luật pháp, cơ chế, chính sách, tạo lập môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, lành mạnh, công bằng cho mọi thành phần kinh tế, thúc đẩy đổi mới, sáng tạo.

- Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả thực thi pháp luật. Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và số hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

2.2. Về cải cách thủ tục hành chính (TTHC)

- 100% hồ sơ TTHC được giải quyết đúng và trước hạn; Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC đạt tối thiểu 95%. Trong đó, mức độ hài lòng về giải quyết các TTHC lĩnh vực đất đai, xây dựng, đầu tư đạt tối thiểu 90%.

- Phần đầu 100% TTHC, có yêu cầu nghĩa vụ tài chính, được triển khai thanh toán trực tuyến, trong số đó, tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 50% trở lên.

- Phối hợp bảo đảm 100% TTHC đủ điều kiện được cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, hoàn thành việc tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến toàn trình đạt tối thiểu 85% trên tổng số hồ sơ phát sinh.

2.3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính

- Tiếp tục thực hiện hoàn thiện bộ máy, cơ cấu, tổ chức của Sở Tư pháp, đảm bảo khoa học, sắp xếp đúng trình độ chuyên môn của công chức phù hợp với yêu cầu các vị trí việc làm và chỉ đạo của cấp có thẩm quyền.

- Mức độ hài lòng của người dân, tổ chức khi đến liên hệ làm việc đạt tối thiểu 95%.

- Tiếp tục rà soát, sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền hợp lý, rõ ràng, gắn với tăng cường kiểm tra, giám sát.

2.4. Cải cách chế độ công vụ

- Xây dựng nền công vụ của Sở Tư pháp theo hướng chuyên nghiệp, kỷ cương, trách nhiệm, năng động và hiệu quả. Thực hiện nghiêm các quy định về tuyển dụng, sử dụng, quản lý cán bộ, công chức, viên chức; bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch, cạnh tranh lành mạnh trong công tác quy hoạch, bổ nhiệm, đề bạt, thu hút và trọng dụng người có phẩm chất đạo đức, năng lực chuyên môn và tư duy đổi mới.

- Xây dựng đội ngũ công chức, người lao động có đủ phẩm chất, năng lực, trình độ chuyên môn, thực sự chuyên nghiệp, liêm chính; 100% công chức của Sở Tư pháp có trình độ đại học trở lên và được chuẩn hóa về lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng làm việc.

2.5. Cải cách tài chính công

- Tiếp tục đổi mới cơ chế quản lý, phân bổ và sử dụng ngân sách nhà nước tại Sở Tư pháp theo hướng gắn chặt với chức năng, nhiệm vụ được giao, khối lượng công việc và kết quả, sản phẩm đầu ra; tăng cường tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong quản lý, sử dụng kinh phí, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch, phòng ngừa tham nhũng, lãng phí.

- Thực hiện quản lý tài chính chặt chẽ, hiệu quả đối với kinh phí hoạt động của Sở Tư pháp; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong lập dự toán, quản lý, theo dõi, quyết toán ngân sách. Tiếp tục triển khai thực hiện các cơ chế tự chủ tài chính theo quy định đối với đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở.

2.6. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và ứng dụng các tiến bộ khoa học, công nghệ thúc đẩy hoàn thành xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số, góp phần đổi mới phương thức làm việc, nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động của Sở Tư pháp; nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công cho người dân, tổ chức.

- 100% các hoạt động chỉ đạo, điều hành và quản trị nội bộ của Sở Tư pháp thực hiện trên nền tảng quản trị tổng thể, thống nhất; 70% hoạt động kiểm tra của Sở Tư pháp được thực hiện thông qua môi trường số.

- 100% công chức của Sở Tư pháp được bồi dưỡng kỹ năng số căn bản và làm chủ kỹ năng số, ứng dụng công nghệ trong quản lý, điều hành.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

- Tiếp tục quán triệt chủ trương, đường lối của Đảng về đẩy mạnh CCHC, tổ chức thực hiện Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021 - 2030; Nghị quyết số 60-NQ/TU ngày 15/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy một cách toàn diện, đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm, đi vào chiều sâu, thiết thực, hiệu quả nhằm xây dựng nền hành chính dân chủ, chuyên nghiệp, nâng cao trách nhiệm giải trình, từng bước hiện đại phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, lấy người dân làm trung tâm, lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp làm thước đo đánh giá chất lượng hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước.

- Xây dựng kế hoạch CCHC hằng năm, trong đó xác định rõ mục tiêu, nội dung, nhiệm vụ, giải pháp và phân công tổ chức thực hiện. Triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ công tác CCHC theo Kế hoạch; ban hành kịp thời các văn bản chỉ đạo, điều hành tổ chức thực hiện nhiệm vụ CCHC.

- Tăng cường kiểm tra CCHC, gắn với kiểm tra việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính và kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những mặt hạn chế, vướng mắc nảy sinh trong quá trình thực hiện.

- Đẩy mạnh tuyên truyền về CCHC, nhất là về vai trò của người đứng đầu cơ quan và của đảng viên, công chức đối với việc triển khai thực hiện CCHC ở Sở Tư pháp; nâng cao nhận thức, ý thức, tinh thần trách nhiệm của nhân dân về ý nghĩa, mục tiêu, tầm quan trọng của công tác CCHC với sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Khuyến khích công chức nghiên cứu, ứng dụng sáng kiến, mô hình mới trong thực hiện CCHC tại cơ quan.

2. Cải cách thể chế

- Tiếp tục tổ chức quán triệt, phổ biến nội dung Luật Ban hành VBQPPL năm 2025 và các Nghị định hướng dẫn thi hành đến toàn thể đội ngũ công chức, người lao động, đặc biệt là công chức trực tiếp thực hiện công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát VBQPPL. Thể chế hóa quy trình nội bộ về xây dựng, ban hành, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL trên địa bàn tỉnh và của ngành để phù hợp với quy định mới.

- Hoàn thành đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng các dự thảo VBQPPL được HĐND, UBND tỉnh giao cho Sở Tư pháp chủ trì soạn thảo. Thẩm định kịp thời, có chất lượng các dự thảo VBQPPL do các sở, ngành chủ trì soạn thảo gửi trước khi trình HĐND và UBND tỉnh ban hành. Tham gia góp ý các dự thảo VBQPPL của trung ương và địa phương theo đề nghị của cơ quan có thẩm quyền.

- Tuân thủ nghiêm quy trình, trình tự, thủ tục xây dựng, ban hành VBQPPL; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong công tác tham mưu xây dựng văn bản. Xác định chất lượng tham mưu xây dựng, thẩm tra, rà soát văn bản là một trong những tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, xét thi đua, khen thưởng đối với tập thể, cá nhân có liên quan.

- Tăng cường tham mưu tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL theo kế hoạch; kịp thời phát hiện, tham mưu xử lý hoặc kiến nghị xử

lý các văn bản trái pháp luật, chồng chéo, không còn phù hợp với thực tiễn.

3. Cải cách thủ tục hành chính

- Thực hiện nghiêm túc quy trình xây dựng và ban hành VBQPPL có quy định về TTHC. Chú trọng công tác đánh giá tác động TTHC và công tác lấy ý kiến tham gia, thẩm định, thẩm tra TTHC.

- Phối hợp rà soát và góp ý kiến các quy định về TTHC do UBND tỉnh, các sở, ban ngành của tỉnh ban hành để đề xuất bãi bỏ những quy định bất cập, rào cản cho sản xuất, kinh doanh và đời sống người dân. Bảo đảm 100% TTHC được công bố, công khai kịp thời, đầy đủ theo quy định.

- Tổ chức thực hiện nghiêm việc tiếp nhận, xử lý, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc về quy định TTHC; Phối hợp tổ chức kiểm tra, xác minh, làm rõ hành vi những nhiễu, gây khó khăn trong giải quyết TTHC theo phản ánh của các phương tiện thông tin đại chúng và của người dân, doanh nghiệp; xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân có liên quan theo đúng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; kịp thời chấn chỉnh việc giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền của ngành.

- 100% hồ sơ TTHC được tiếp nhận, giải quyết trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh. Quy trình nội bộ được xây dựng rõ ràng, công khai.

- Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan trong cải cách TTHC và giải quyết hồ sơ TTHC.

- Rà soát TTHC thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Tư pháp, đề xuất cắt giảm TTHC, cắt giảm thời hạn giải quyết, cắt giảm thành phần hồ sơ không cần thiết, không hợp lý. Tiếp tục cắt giảm, rút ngắn thời gian giải quyết TTHC, tạo thuận lợi nhất cho người dân, doanh nghiệp, nhà đầu tư.

- Kịp thời trình UBND tỉnh công bố TTHC, danh mục TTHC, phê duyệt và công khai quy trình nội bộ trong giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông và quy trình điện tử; bảo đảm rõ thời gian, rõ trách nhiệm của từng phòng, của từng công chức và từng cơ quan, đơn vị có liên quan trong quy trình giải quyết TTHC.

- Công khai TTHC; địa chỉ tiếp nhận và kết quả xử lý phản ánh kiến nghị; tiến độ, kết quả giải quyết TTHC; kết quả đánh giá việc giải quyết TTHC của Sở Tư pháp trên Cổng dịch vụ công của tỉnh và trên Trang thông tin điện tử của Sở.

- Tiếp tục đổi mới toàn diện, nâng cao hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông. Hiện đại hóa quy trình tiếp nhận, giải quyết TTHC, đẩy mạnh thực hiện TTHC qua dịch vụ công trực tuyến.

4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính

- Tiếp tục rà soát, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy bên trong Sở Tư pháp theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; bảo đảm phù hợp với chức năng nhiệm vụ. Thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy gắn với tinh giản biên chế theo vị trí việc làm, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo hướng

chuyên nghiệp, có phẩm chất, năng lực, đáp ứng yêu cầu CCHC và chuyển đổi số trong giai đoạn mới.

- Thực hiện việc đo lường mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của Sở Tư pháp.

5. Cải cách chế độ công vụ

- Thực hiện tuyển dụng, tiếp nhận, bố trí, sử dụng công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Tư pháp bảo đảm đúng quy định, công khai, minh bạch, đáp ứng yêu cầu vị trí việc làm.

- Thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức phù hợp với yêu cầu và tình hình thực tiễn; tập trung bồi dưỡng các kỹ năng chuyên sâu về quản lý Nhà nước, kiến thức, kỹ năng chuyên ngành theo tiêu chuẩn ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị theo quy định về tiêu chuẩn chức danh, nhất là đội ngũ lãnh đạo, quản lý đương nhiệm và nguồn quy hoạch.

- Nâng cao trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương hành chính, tinh thần trách nhiệm, phục vụ nhân dân và đạo đức công vụ của công chức, viên chức; thường xuyên thực hiện công tác kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, xử lý nghiêm tình trạng lợi dụng chức vụ, quyền hạn để trục lợi cá nhân; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh những tổ chức, cá nhân sai phạm. Tổ chức kiểm tra đối với lĩnh vực Tư pháp đảm bảo thời hạn.

6. Công tác cải cách tài chính công

- Thực hiện phân bổ, quản lý, sử dụng kinh phí được giao đúng mục đích, đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức; tăng cường thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong chi thường xuyên, mua sắm, sửa chữa, đầu tư trang thiết bị, cơ sở vật chất phục vụ hoạt động của cơ quan.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, giao dịch điện tử trong công tác lập dự toán, phân bổ, theo dõi, hạch toán, quyết toán ngân sách; từng bước hiện đại hóa công tác quản lý tài chính, giảm thủ tục hành chính, tiết kiệm thời gian, chi phí.

- Thực hiện quản lý chặt chẽ các khoản chi ngân sách; rà soát, cắt giảm các khoản chi chưa thật sự cần thiết; ưu tiên bố trí kinh phí cho các nhiệm vụ trọng tâm, nhiệm vụ phát sinh phục vụ trực tiếp công tác chỉ đạo, điều hành cơ quan, đơn vị.

- Thực hiện nghiêm và đúng các quy định về tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo quy định của Chính phủ.

7. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

- Tăng cường công tác chỉ đạo điều hành, tập trung chỉ đạo rà soát, xác định rõ những ưu điểm, hạn chế trong công tác xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số khi có yêu cầu; Phối hợp đề ra các biện pháp cụ thể khắc phục hạn chế để công tác chuyển đổi số phải thực sự đi vào chiều sâu,

thiết thực, hiệu quả, gắn với chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và hội nhập quốc tế. Phát huy vai trò của người đứng đầu của đơn vị trong việc triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số.

- Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức của Sở Tư pháp; nâng cao năng lực sử dụng các nền tảng số, hệ thống thông tin trong thực thi công vụ, đáp ứng yêu cầu xây dựng Chính quyền điện tử, Chính quyền số giai đoạn 2026 - 2030.

- Thực hiện TTHC trong môi trường điện tử, số hóa, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy trình điện tử theo quy định; tăng sự hài lòng cho người dân, doanh nghiệp khi thực hiện các thủ tục hành chính công, dịch vụ công.

(Có phụ lục nhiệm vụ trọng tâm kèm theo)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng Sở

- Văn phòng Sở là đầu mối giúp Lãnh đạo Sở theo dõi, đôn đốc các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở thực hiện tốt nhiệm vụ CCHC hàng năm; đồng thời tham mưu thực hiện tốt các nội dung Kế hoạch này.

- Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ công tác CCHC đúng thời hạn quy định.

2. Các phòng, đơn vị thuộc Sở

- Theo dõi, thực hiện các nội dung công tác CCHC giai đoạn 2026-2030 theo chức năng, nhiệm vụ được giao, hoàn thành theo nội dung yêu cầu, đảm bảo chất lượng và kịp thời.

- Đẩy mạnh tuyên truyền CCHC, kiểm tra việc triển khai công tác CCHC gắn với thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao tinh thần trách nhiệm của công chức, viên chức, người lao động trong thực thi công vụ.

- Thực hiện tốt chế độ báo cáo gửi Văn phòng tổng hợp theo đúng quy định, góp phần thực hiện có hiệu quả Kế hoạch của Sở.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện công tác Cải cách hành chính giai đoạn 2026-2030 của Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (B/c);
- Sở Nội vụ;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu VT, VP(BTH).

GIÁM ĐỐC

Phạm Hùng Trường